

Số: -CTr/ĐU

Thủy Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY**
**Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban chấp
hành Đảng bộ thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng
giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 29/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 08-NQ/TU).

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành chương trình hành động thực hiện với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời, thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về công tác chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Thực hiện đầy đủ, đảm bảo, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thành phố về chuyển đổi xanh phù hợp với thực tiễn của phường.

3. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Ủy ban nhân dân, vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi xanh.

4. Việc triển khai chương trình hành động phải được thực hiện đồng bộ từ phường đến cơ sở tổ dân phố; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và lộ trình thực hiện của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, bố trí nguồn lực thực hiện có hiệu quả, gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình hành động.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu chung

Thực hiện chuyển đổi xanh trên các lĩnh vực trên địa bàn phường trong đó thực hiện toàn diện các lĩnh vực: Giao thông vận tải, công nghiệp, năng lượng, xây dựng, nông nghiệp, du lịch, lối sống. Xác định 02 lĩnh vực giao thông vận tải, công nghiệp làm trọng tâm, nền móng gắn với dịch vụ trong chuyển đổi xanh giai đoạn 2026 - 2030 tạo động lực cho quá trình chuyển đổi xanh toàn diện.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030

100% xe công thay thế, đầu tư mới (trừ xe chuyên dụng) sử dụng điện, năng lượng xanh, xe thân thiện với môi trường.

Ưu tiên sử dụng năng lượng sạch, phấn đấu đạt mức tiết kiệm năng lượng tối thiểu trên tổng tiêu thụ năng lượng toàn thành phố.

Tỷ lệ sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công đạt 100% so với tổng lượng vật liệu xây; phấn đấu khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh.

Diện tích sản xuất trồng trọt theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ đạt tỷ lệ 20%, diện tích nuôi trồng thủy sản theo hình thức thâm canh, bán thâm canh và ứng dụng công nghệ cao đạt tỷ lệ từ 75% trở lên.

100% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác trên địa bàn phường không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilon khó phân hủy.

Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phường bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% vào năm 2030.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Xây dựng phường Thủy Nguyên trở thành phường hiện đại, phát triển bền vững, đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2045.

4. Nhiệm vụ

4.1. Chuyển đổi xanh giao thông

Rà soát, định hướng, tuyên truyền chuyển đổi xe mô tô, xe gắn máy sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn phường.

Từng bước chuyển đổi xe ô tô sử dụng tại Đảng uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường sang xe sử dụng điện, năng lượng xanh, xe thân thiện với môi trường.

Khuyến khích mua xe máy điện, hỗ trợ phát triển mạng lưới trạm sạc và hệ thống đổi pin cho xe điện, bảo đảm đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

4.2. Chuyển đổi xanh công nghiệp

Giai đoạn 2026 - 2030, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giám sát việc chuyển đổi xanh công nghiệp tại khu công nghiệp VSIP Hải Phòng, các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Tổ chức di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra khỏi địa bàn phường theo lộ trình phù hợp, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường, quy hoạch đô thị và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Giai đoạn 2026 - 2030, hướng tới tái cấu trúc các ngành công nghiệp nặng theo hướng công nghệ cao, sản phẩm giá trị lớn và phát thải thấp; phát triển mạnh các ngành công nghiệp công nghệ cao, năng lượng sạch và sản xuất theo chuỗi giá trị xanh.

4.3. Chuyển đổi xanh năng lượng

Tập trung triển khai nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong lĩnh vực công nghiệp. Phối hợp nâng cấp các tuyến đường điện nhằm truyền tải hiệu quả năng lượng tái tạo.

4.4. Chuyển đổi xanh xây dựng

Khuyến khích sử dụng sản xuất vật liệu xây không nung trong công trình xây dựng. Chất thải rắn xây dựng và phế thải công nghiệp được quản lý, phân loại tại nguồn, tái sử dụng để san lấp và làm vật liệu xây dựng.

Tăng cường áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật lĩnh vực quy hoạch, xây dựng trong thiết kế, xây dựng các công trình và lồng ghép vào quá trình cấp phép xây dựng. Thúc đẩy xanh hóa cả công trình mới và hiện hữu thông qua cải tạo hệ thống cơ điện - điều hòa và điện mặt trời mái nhà.

4.5. Chuyển đổi xanh nông nghiệp

Triển khai Chương trình khuyến nông về kỹ thuật canh tác bền vững, quản lý nước hiệu quả và công nghệ số nhằm nâng cao năng lực nông dân, kỹ năng sản xuất và khả năng thích ứng của nông dân trước biến đổi khí hậu.

Tái cấu trúc nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái và kinh tế tuần hoàn, chuyển từ mô hình thâm dụng tài nguyên sang phát thải thấp và bền vững. Trọng tâm là phát triển nông nghiệp hữu cơ, giảm phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật, áp dụng các quy trình canh tác bền vững, đồng thời đẩy mạnh nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp 4.0 với hệ thống tưới tiết kiệm, cảm biến, IoT, AI để tối ưu đầu vào, tạo cơ sở thiết lập quy trình đo lường - báo cáo thẩm định (MRV). Chấm dứt hoạt động đốt rơm rạ; tận dụng phụ phẩm trong nông nghiệp để tái chế, tái sử dụng nhằm thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. Tăng cường các giải pháp bảo vệ rừng, phát triển rừng ngập mặn, bảo vệ tài nguyên nước và kiểm soát chất thải.

Tích hợp nông nghiệp với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm nông nghiệp - làng nghề.

Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp sinh thái, triển khai mô hình Nông - Lâm kết hợp, hình thành vành đai “Nông nghiệp đô thị sinh thái” cung ứng thực phẩm xanh cho đô thị và gắn nông nghiệp với du lịch trải nghiệm - cộng đồng để tăng sinh kế.

4.6. Chuyển đổi xanh du lịch

Phát triển du lịch theo hướng xanh, bền vững và Net Zero, áp dụng tiêu chuẩn bắt buộc cho toàn bộ cơ sở lưu trú, nhà hàng và phương tiện vận chuyển, tập trung vào sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm nước, loại bỏ nhựa dùng một lần, phân loại rác thải tại nguồn và bảo vệ cảnh quan. Tăng số lượng và chất lượng các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp để nâng cao trải nghiệm của du khách và bảo tồn tài nguyên.

4.7. Chuyển đổi xanh lối sống

Tập trung chuyển đổi xanh theo ba trụ cột: quản lý chất thải rắn, tiêu dùng bền vững và chuyển đổi lối sống cộng đồng, kết hợp với giáo dục - truyền thông để hình thành văn hóa xanh bền vững. Áp dụng quy định bắt buộc phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm; nhân rộng mô hình kết nối số giữa hộ dân - đơn vị thu gom - nhà máy tái chế để phát triển thị trường tái chế. Áp dụng các cơ chế ưu đãi nhằm thúc đẩy mô hình không rác thải tại các trung tâm du lịch - thương mại; từng bước hạn chế và tiến tới chấm dứt việc sử dụng nhựa dùng một lần. Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh trong việc tìm kiếm, tiếp cận và sử dụng các vật liệu thay thế thân thiện với môi trường.

Xây dựng Danh mục mua sắm công xanh bắt buộc, áp dụng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước để tạo thị trường cho sản phẩm xanh.

Tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng thay đổi thói quen sử dụng phương tiện di chuyển công cộng, khuyến khích người dân chuyển đổi sang xe sử dụng điện, năng lượng xanh; huy động sự tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện các hoạt động chuyển đổi xanh. Xây dựng văn hóa xanh thông qua chương trình giáo dục xanh bắt buộc trong trường học, chiến dịch truyền thông hướng đến hành vi cụ thể cho từng nhóm đối tượng và phát huy vai trò cộng đồng trong tập huấn kỹ năng xanh, giám sát phân loại - xử lý rác và thực thi quy định môi trường ngay tại cơ sở.

III. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác chuyển đổi xanh

Xác định công tác chuyển đổi xanh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn dân cả về nhận thức và hành động; trong đó, lấy kinh tế tuần hoàn làm động lực chuyển đổi xanh và tạo dựng lợi thế cạnh tranh mới; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Quán triệt sâu sắc các quan điểm: Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt để thúc đẩy chuyển đổi xanh, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh; Phát triển đồng bộ, phát huy lợi thế đặc thù của các lĩnh vực; lấy phát triển công nghiệp xanh, đô thị xanh, du lịch sinh thái bền vững và nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao làm trụ cột, động lực then chốt, trong đó phát triển cảng xanh là đột phá chiến lược; Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng xanh, đổi mới công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Phân công, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các phòng, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác chuyển đổi xanh.

Tiếp tục thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chuyển đổi xanh. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, nhất là ở các tổ dân phố có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền, thực hiện chuyển đổi xanh.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, thực hiện các cơ chế, chính sách về chuyển đổi xanh

Chỉ đạo rà soát và đề xuất điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, chính sách lĩnh vực chuyển đổi xanh theo hướng khắc phục các chồng chéo, xung đột, bổ sung các quy định mới bảo đảm sự thống nhất, phù hợp, khả thi nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi xanh trên địa bàn phường; có cơ chế huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, định chế tài chính, tín dụng tham gia hiệu quả công tác chuyển đổi xanh; chủ động bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, phương án chuyển đổi xanh phù hợp với thực tiễn của phường.

Tiếp tục thực hiện việc lồng ghép nội dung chuyên đổi xanh vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường theo hướng kết hợp đa mục tiêu phù hợp với đặc điểm của phường.

Chỉ đạo rà soát, đề xuất bổ sung quy định bảo đảm yêu cầu chuyển đổi xanh trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác tài nguyên thiên nhiên, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư; công trình, dự án chưa hoàn thiện; công trình chuyển đổi xanh, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn phường.

3. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho chuyển đổi xanh

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các quỹ, nguồn viện trợ, tài trợ và sự tham gia đóng góp cả về ý tưởng, nhân lực, tài lực của tổ chức và người dân về chuyển đổi xanh; khuyến khích nguồn lực xã hội hóa để chủ động chuyển đổi xanh.

Hằng năm, chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách phường, ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi xanh. Rà soát, đề xuất thành phố đầu tư cho chuyển đổi xanh trên địa bàn phường.

4. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trong công tác chuyển đổi xanh

Tập trung chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các phòng, cơ quan, đơn vị, cá nhân theo chức năng nhiệm vụ phối hợp thực hiện tốt công tác chuyển đổi xanh.

Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị, cá nhân gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong công tác chuyển đổi xanh.

5. Phát triển khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về chuyển đổi xanh

Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện chuyển đổi xanh, coi đây là giải pháp then chốt, đột phá. Tăng cường triển khai các giải pháp đột phá nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

6. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác chuyển đổi xanh

Đổi mới, đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng và người dân trong công tác chuyển đổi xanh.

Chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc chuyển đổi xanh cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các tổ dân phố, khu dân cư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân phường xây dựng kế hoạch giám sát định kỳ và đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh.

2. Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo thực hiện hiệu quả, đầy đủ các nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi xanh; chỉ đạo thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế công tác chuyển đổi xanh đảm bảo các mục tiêu, nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TU và Chương trình hành động này. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích; kiểm điểm trách nhiệm đối với người đứng đầu phòng, cơ quan, đơn vị để xảy ra khuyết điểm, vi phạm trong công tác chuyển đổi xanh. Định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác chuyển đổi xanh tới cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, Nhân dân nắm bắt và thực hiện; phát huy vai trò nòng cốt trong vận động Nhân dân chủ động, tích cực tham gia xây dựng cộng đồng, xã hội bền vững.

4. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TU và Chương trình hành động này.

5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ tổ chức nghiên cứu, quán triệt; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình từng khu vực, đơn vị để thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU và Chương trình hành động này; thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng uỷ;
- HĐND, UBND phường;
- UB MTTQ VN phường;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng uỷ;
- ĐU Công an phường;
- ĐU Ban chỉ huy QS phường;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Lưu: VPĐU.

TM/BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phạm Hưng Hùng